

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH THANH HÓA** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4917 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Nam**  
**Thôn Bắc Hải, xã Hải Thượng, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 5186/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo;

Xét Báo cáo số 1765/BC-TTTH ngày 11/11/2019 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh khiếu nại của bà Nguyễn Thị Nam ở thôn Bắc Hải, xã Hải Thượng, huyện Tĩnh Gia, nội dung:

**I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI**

Bà Nguyễn Thị Nam khiếu nại và đòi bồi thường cho gia đình bà 200m<sup>2</sup> là đất ở không phải thực hiện nghĩa vụ tài chính và 101,4m<sup>2</sup> là đất vườn cùng thửa đất ở khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đường Đông Tây 4 đi cảng Nghi Sơn - Khu Kinh tế Nghi Sơn.

Khiếu nại của bà Nguyễn Thị Nam đã được Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia giải quyết tại Quyết định số 6477/QĐ-UBND ngày 30/9/2019; không đồng ý với Quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia, bà Nguyễn Thị Nam có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

**II. KẾT QUẢ XÁC MINH**

**1. Kết quả đối thoại với hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam**

**a) Nội dung đơn khiếu nại, kiến nghị**

- Hộ bà Nguyễn Thị Nam tiếp tục đòi bồi thường cho gia đình bà 200m<sup>2</sup> là đất ở không phải thực hiện nghĩa vụ tài chính và 101,4m<sup>2</sup> là đất vườn cùng thửa đất ở.

- Ngoài nội dung khiếu nại, hộ gia đình bà Nam kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí đất tái định cư cho gia đình vì hiện tại ngoài ngôi nhà gia đình bà và con gái (không có chồng nhưng có 01 đứa con) đang ở trên diện tích đất bị thu hồi (toàn bộ), gia đình bà không có nơi ở nào khác.

**b) Giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng thửa đất bà Nam đang khiếu nại**

- Tại buổi đối thoại với Đoàn xác minh của Thanh tra tỉnh, gia đình bà Nguyễn Thị Nam không xuất trình được các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

**2. Về hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai đang lưu giữ tại UBND xã Hải Thượng**

Qua kiểm tra hồ sơ địa chính và bản đồ hiện trạng xã Hải Thượng, thửa đất hộ bà Nguyễn Thị Nam có đơn khiếu nại thể hiện:

- Bản đồ địa chính 299 đo vẽ năm 1986: Đo bao thuộc thửa 393, tờ bản đồ số 01, diện tích 21.000 m<sup>2</sup>, loại đất màu (ĐM).

- Bản đồ địa chính xã Hải Thượng đo vẽ năm 1996: Thuộc một phần thửa đất số 612, tờ bản đồ số 07, diện tích 7.582 m<sup>2</sup>, loại đất (LM), sổ mục kê ghi chủ sử dụng là đất UBND xã.

- Bản đồ hiện trạng năm 2011: Thuộc thửa số 110, tờ bản đồ số 52, diện tích 218,2 m<sup>2</sup>, loại đất ONT, sổ mục kê mang tên bà Nguyễn Thị Nam.

- Trích đo địa chính khu đất số 40/TĐĐC được Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 16/8/2014: Thửa đất bị thu hồi của hộ bà Nam thuộc thửa số 85, tờ bản đồ số 03, diện tích nguyên thửa 301,4m<sup>2</sup>, loại đất ONT; diện tích thu hồi 301,4m<sup>2</sup>.

Như vậy, từ hồ sơ địa chính và bản đồ hiện trạng của xã Hải Thượng đã thể hiện từ năm 1996 trở về trước, thửa đất hộ bà Nguyễn Thị Nam có đơn khiếu nại là đất nông nghiệp do UBND xã quản lý.

**3. Kết quả xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng thửa đất khiếu nại**

Ngày 04/7/2018, Hội đồng xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất của xã Hải Thượng đã họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất của 09 hộ gia đình có đất bị thu hồi (trong đó có hộ bà Nguyễn Thị Nam), UBND xã Hải Thượng có ý kiến:

- Khu vực đất thuộc thửa số 612 diện tích 7.582m<sup>2</sup> đã được UBND xã Hải Thượng quy hoạch khu tái định cư để thực hiện di chuyển một số hộ thuộc diện bị thu hồi đất để GPMB xây dựng Nhà máy xi măng Nghi Sơn (năm 1996); Trong hồ sơ quyết toán kinh phí bồi thường GPMB xây dựng Nhà máy xi măng Nghi Sơn có tên hộ bà Nguyễn Thị Nam. Tuy nhiên, UBND xã Hải Thượng không có bất cứ một loại hồ sơ, giấy tờ gì về việc quy hoạch, đầu tư khu tái định cư (nêu trên). Đến nay, bản thân hộ bà Nam và UBND xã Hải Thượng không có bất kỳ hồ sơ, giấy tờ gì để chứng minh hộ bà Nam được giao đất tái định cư (tại khu vực trên).

Căn cứ hồ sơ địa chính, hiện trạng sử dụng đất và kết quả lấy ý kiến về nguồn gốc, thời điểm, mục đích sử dụng đất, Hội nghị đã thống nhất xác định

thửa đất của hộ bà Nguyễn Thị Nam bị thu hồi để thực hiện Dự án đường Đông - Tây 4 đi cảng Nghi Sơn - Khu Kinh tế Nghi Sơn, như sau:

+ “*Có thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích để ở từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004. Không có một trong các loại giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP*”.

+ “*Đất của hộ bà Nguyễn Thị Nam có nguồn gốc là đất do UBND xã quản lý (không thuộc quỹ đất 5% của xã); Khi xây dựng nhà không bị lập biên bản vi phạm hành chính về đất đai và xây dựng; Hiện tại hộ gia đình không có nơi ở nào khác và chưa được công nhận quyền sử dụng đất lần nào, có hộ khẩu thường trú tại địa phương. Hiện trạng hộ gia đình đang sử dụng ổn định, liên tục vào mục đích để ở, không có tranh chấp. Do đó, diện tích đang sử dụng đủ điều kiện thu hồi và bồi thường 301,4 m<sup>2</sup>, trong đó: 200m<sup>2</sup> là đất ở phải nộp nghĩa vụ tài chính 50% và 101,4 m<sup>2</sup> là đất nông nghiệp trồng cây hằng năm*”.

Từ kết quả xác minh, hồ sơ địa chính, giấy tờ về quyền sử dụng đất và kết quả xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của xã Hải Thượng nêu trên cho thấy:

- Thửa đất hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam đang có đơn khiếu nại: Không có hồ sơ, tài liệu chứng minh là đất được bố trí tái định cư tại khu vực Làng Chài để xây dựng Nhà máy xi măng Nghi Sơn (năm 1996) và không có một trong các loại giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; có thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích để ở từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004.

- Căn cứ các qui định tại điểm a, khoản 1, Điều 7, Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; khoản 1, Điều 13, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thì thửa đất hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam bị thu hồi được bồi thường 301,4m<sup>2</sup>. Trong đó: 200 m<sup>2</sup> là đất ở nhưng phải nộp nghĩa vụ tài chính 50% và 101,4 m<sup>2</sup> đất trồng cây hằng năm.

#### **4. Hồ sơ thu hồi đất, phê duyệt bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam**

- Quyết định số 5687/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND huyện Tĩnh Gia về việc thu hồi đất do hộ bà Nguyễn Thị Nam đang sử dụng tại xã Hải Thượng để thực hiện Dự án đường Đông Tây 4 đi cảng Nghi Sơn - Khu Kinh tế Nghi Sơn: Diện tích thu hồi được công nhận 200 m<sup>2</sup> đất ở nhưng phải thực hiện nghĩa vụ tài chính 50% theo quy định và 101,4 m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm.

- Quyết định số 5685/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND huyện Tĩnh Gia về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để GPMB thực hiện Dự án đường Đông Tây 4 đi cảng Nghi Sơn (đợt 23) đối với hộ bà Nguyễn Thị Nam: Tổng kinh phí được bồi

thường, hỗ trợ 277.942.500 đồng, trong đó: đất đai 269.577.000 đồng; chính sách hỗ trợ 8.365.500 đồng; thu nghĩa vụ tài chính 132.000.000 đồng; kinh phí phê duyệt 145.942.500 đồng.

- Căn cứ quy định tại Văn bản số 13674/UBND-KTTC ngày 31/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh (trong đó có quy định về áp dụng chính sách hỗ trợ cho 08 hộ thuộc đối tượng có đất bị thu hồi khi xây dựng Nhà máy xi măng Nghi Sơn), ngày 19/6/2019 UBND huyện Tĩnh Gia đã ban hành Quyết định số 3848/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án đường Đông Tây 4 đi cảng Nghi Sơn (đợt 27); tại Quyết định này, hộ bà Nguyễn Thị Nam được hỗ trợ 132.000.000 đồng.

Như vậy, từ kết quả xác minh giấy tờ về quyền sử dụng đất, hồ sơ địa chính, kết quả xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của UBND xã Hải Thượng và Văn bản số 13674/UBND-KTTC ngày 31/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND huyện Tĩnh Gia đã thực hiện, cụ thể:

- Bồi thường về đất cho hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam 301,4m<sup>2</sup> (trong đó: 200 m<sup>2</sup> là đất ở nhưng phải nộp nghĩa vụ tài chính 50% và 101,4m<sup>2</sup> đất trồng cây hằng năm) là đúng quy định.

- Hỗ trợ cho hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam 50% nghĩa vụ tài chính phải nộp (của 200m<sup>2</sup> đất ở bị thu hồi) là đúng quy định tại Văn bản số 13674/UBND-KTTC ngày 31/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

### **5. Kiến nghị của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam về việc bố trí đất tái định cư**

Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí đất tái định cư cho gia đình vì hiện tại ngoài ngôi nhà gia đình bà và con gái (không có chồng nhưng có một đứa con) đang ở trên diện tích đất bị thu hồi (toàn bộ), gia đình bà không có nơi ở nào khác. Nội dung kiến nghị này thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện Tĩnh Gia; đề nghị UBND huyện Tĩnh Gia xem xét, giải quyết kiến nghị về bố trí đất tái định cư của hộ gia đình Nguyễn Thị Nam theo đúng qui định của pháp luật.

### **III. KẾT LUẬN**

- Thừa đất hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam đang có đơn khiếu nại: Không có hồ sơ, tài liệu chứng minh là đất được bố trí tái định cư tại khu vực Làng Chài để xây dựng Nhà máy xi măng Nghi Sơn (năm 1996); không có một trong các loại giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; có thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích để ở từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004. Căn cứ các qui định tại điểm a, Khoản 1, Điều 7, Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Khoản 1, Điều 13, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ thì việc UBND huyện Tĩnh Gia thực hiện thu hồi và bồi thường về đất cho hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam 301,4 m<sup>2</sup> (Trong đó: 200 m<sup>2</sup> là đất ở nhưng phải nộp nghĩa vụ tài chính 50% và 101,4 m<sup>2</sup> đất trồng cây hằng năm) là đúng quy định.

- Việc UBND huyện Tĩnh Gia hỗ trợ cho hộ gia đình bà Nam 50% nghĩa vụ tài chính phải nộp (của 200 m<sup>2</sup> đất ở bị thu hồi) là đúng quy định tại Văn bản số 13674/UBND-KTTC ngày 31/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Việc hộ gia đình hộ bà Nguyễn Thị Nam đòi bồi thường cho gia đình bà 200 m<sup>2</sup> đất ở không phải thực hiện nghĩa vụ tài chính và diện tích 101,4m<sup>2</sup> đất vườn cùng thửa đất ở là không có cơ sở.

- Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia xem xét, giải quyết kiến nghị về bố trí đất tái định cư của hộ gia đình Nguyễn Thị Nam theo đúng quy định của pháp luật.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Việc hộ gia đình bà Nguyễn Thị Nam ở thôn Bắc Hải, xã Hải Thượng, huyện Tĩnh Gia khiếu nại đòi được bồi thường 200 m<sup>2</sup> đất ở không phải thực hiện nghĩa vụ tài chính và diện tích 101,4 m<sup>2</sup> đất vườn cùng thửa đất ở là không có cơ sở.

**Điều 2.** Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu bà Nguyễn Thị Nam không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia, Chủ tịch UBND xã Hải Thượng, bà Nguyễn Thị Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Quyền**